

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 14 – 9 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Bình.

Ông Lưu Trọng Kim.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Mai Thảo Chi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà:** Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, Quyết định thay đổi Hội thẩm số 19/2022/QĐ-TĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 và số 20/2022/QĐ-TĐ ngày 13 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung C, sinh năm 1989 tại Bình Thuận;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn V, huyện Đ1, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trung Q, sinh năm 1963 (Đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1965; Gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; có vợ là Phan Thị Thanh T1, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án: Tại bản án số 51/2020/HSST ngày 02/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt Nguyễn Trung C 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2021, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 14/4/2022 bị công an thị trấn V, huyện Đức Linh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Tại bản án số 81/2011/HSST ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt Nguyễn Trung C 20 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 06/9/2012 bị Ủy ban nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Trần N, sinh năm 1950 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số X, đường Y, khu phố A, thị trấn V, huyện Đ1, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Đ, sinh năm 1957 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số E, đường F, khu phố B, thị trấn V, huyện Đ1, tỉnh Bình Thuận.

+ Trịnh Hồng M, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số O, xóm P, thôn Q, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ ngày 21/4/2022, Nguyễn Trung C đi bộ ra phía sau nhà mình rồi trèo rào qua vườn nhà ông Trần N trú cùng khu phố A, thị trấn V lấy trộm 01 lồng chim bên trong có 01 con chim cu đất mang về nhà cất giấu. Sau đó, Nguyễn Trung C tiếp tục đi bộ trên các tuyến đường mục đích tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến khu vực cầu Lăng Quảng thuộc thôn Q, xã G, huyện T, C phát hiện có 01 xe máy hiệu Sufat màu xanh có sẵn chìa khóa trong ổ khóa của ông Trịnh Hồng M không người trông coi nên Nguyễn Trung C đi đến dắt xe lên đường rồi nổ máy, điều khiển xe chạy về hướng thị trấn V, huyện Đức Linh, khi đến khu vực nghĩa địa thị trấn V C tháo bỏ biển số xe và sau đó chạy về nhà cất giấu.

Khoảng 02 giờ ngày 23/4/2022, Nguyễn Trung C đi bộ đến nhà ông Nguyễn Đ thấy nhà ông Đ không có người trông coi nên trèo qua hàng rào vào bên trong nhà, chui qua một lỗ trống đến khu vực để hàng tạp hóa lấy 01 máy cắt hiệu Makita màu đỏ, 01 thùng nước tăng lực Rebull, 10 gói thuốc lá 555, 03 hộp sữa loại Ngôi sao mang về nhà cất giấu.

Vật chứng thu giữ: 01 lồng chim bằng sắt màu xanh trắng bên trong có 01 con chim cu đất, 01 xe máy hiệu Sufat màu xanh, 01 máy cắt hiệu Makita màu đỏ, 01 thùng nước tăng lực Rebull, 10 gói thuốc lá 555, 03 hộp sữa loại Ngôi sao.

Tại kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG ngày 06/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận:

- 01 lồng chim: 75.000 đồng;
- 01 con chim cu đất: 300.000 đồng;
- 01 máy cắt hiệu makita màu đỏ: 1.450.000 đồng;
- 10 gói 555: 300.000 đồng;
- 01 thùng nước tăng lực loại Rebull: 250.000 đồng;
- 03 hộp sữa loại Ngôi sao: 60.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 02/6/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tánh Linh kết luận: 01 xe máy không gắn biển số hiệu Sufat màu xanh số máy VDILH50FM019546, số khung VDJDCG013PJ019546 có giá trị là 1.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra: Nguyễn Trung C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bị hại Trần N, Nguyễn Đ và Trịnh Hồng M trình bày: Các bị hại đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Với những tình tiết nêu trên tại Cáo trạng số 55/CT-VKS-HS ngày 04/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Nguyễn Trung C thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với kết luận định giá tài sản.

Đại diện VKSND huyện Đức Linh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.*
- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung C mức án từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng:* 01 lồng chim bằng sắt màu xanh trắng bên trong có 01 con chim cu đất, 01 xe máy hiệu Sufat màu xanh, 01 máy cắt hiệu Makita màu đỏ, 01 thùng nước tăng lực Rebull, 10 gói thuốc lá 555, 03 hộp sữa loại Ngôi sao là tài sản của các bị hại. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các bị hại là phù hợp.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận ra lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Tại phiên tòa, các bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu bồi thường về dân sự, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, biên bản xác định vị trí, địa điểm, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Từ ngày 21 đến ngày 23/4/2022, Nguyễn Trung C đã 03 lần lén lút trộm cắp tài sản của người khác: Tại nhà ông Trần N ở khu phố A, thị trấn V trộm cắp 01 lồng chim, 01 con chim cu đất trị giá 375.000 đồng; Tại cầu Lăng Quảng trộm cắp của ông Trịnh Hồng M ở thôn Q, xã G 01 xe máy Sufat trị giá 1.500.000 đồng; Tại nhà ông Nguyễn Đ ở khu phố B, thị trấn V trộm cắp: 01 máy cắt hiệu Makita màu đỏ, 01 thùng nước ngọt Rebull, 10 gói thuốc 555, 03 hộp sữa Ngôi sao trị giá 2.060.000 đồng. Tổng tài sản Nguyễn Trung C chiếm đoạt có giá trị 3.935.000 đồng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết được việc trộm cắp tài sản là trái pháp luật, sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[2.4] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản nên không xem xét phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng: 01 lồng chim bằng sắt màu xanh trắng bên trong có 01 con chim cu đất, 01 xe máy hiệu Sufat màu xanh, 01 máy cắt hiệu Makita màu đỏ, 01 thùng nước tăng lực Rebull, 10 gói thuốc lá 555, 03 hộp sữa loại Ngôi sao là tài sản của các bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các bị hại là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét buộc bị cáo phải bồi thường về dân sự.

[5] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, về hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên là hơi nặng nên cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung C 01 (Một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 09/6/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Trung C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 14/9/2022). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Ngọc Nghĩa**